

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 21/2015/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 27 tháng 7 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi Điều 1, Điều 2, Điều 4, Điều 5, Điều 6 của Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND ngày 12/02/2015 của UBND tỉnh về điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong các Bộ đơn giá do UBND tỉnh công bố trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 01/2015/TT-BXD ngày 20/3/2015 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định đơn giá nhân công trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng Đắk Lắk tại Tờ trình số 121/TTr-SXD, ngày 29/5/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi Điều 1, Điều 2, Điều 4, Điều 5, Điều 6 của Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND ngày 12/02/2015 của UBND tỉnh về điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong các Bộ đơn giá do UBND tỉnh công bố trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk như sau:

1. Điều 1 được sửa đổi như sau:

“**Điều 1.** Điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong các Bộ đơn giá xây dựng công trình: Phần khảo sát xây dựng; Phần xây dựng, lắp đặt và sửa chữa công trình xây dựng tại các Quyết định số 43/2008/QĐ-UBND ngày 24/11/2008, Quyết định số 44/2008/QĐ-UBND ngày 24/11/2008, Quyết định số 45/2008/QĐ-UBND ngày 24/11/2008 của UBND tỉnh Đắk Lắk được nhân với hệ số điều chỉnh như sau:

1. Chi phí nhân công trong dự toán khảo sát xây dựng; xây dựng, lắp đặt và sửa chữa công trình được nhân với hệ số điều chỉnh như sau:

a) Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột: $K^{DC}_{NCKSXĐ} = K^{DC}_{NCXDLĐ,SC} = 2,785$

b) Các khu vực còn lại: $K^{DC}_{NCKSXĐ} = K^{DC}_{NCXDLĐ,SC} = 2,646$

2. Chi phí máy thi công trong dự toán khảo sát xây dựng; xây dựng, lắp đặt và sửa chữa công trình được nhân với hệ số điều chỉnh như sau:

a) Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột: $K^{DC}_{MTCXSXD} = K^{DC}_{MTCXDLĐ,SC} = 1,376$

b) Các khu vực còn lại: $K^{DC}_{MTCXSXD} = K^{DC}_{MTCXDLĐ,SC} = 1,347$ ”

2. Điều 2 được sửa đổi như sau:

“**Điều 2.** Điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong Bộ đơn giá xây dựng công trình: Phần xây dựng (bổ sung) tại Quyết định số 18/2013/QĐ-UBND ngày 14/6/2013 của UBND tỉnh về công bố Bộ đơn giá xây dựng công trình- Phần xây dựng (bổ sung) trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk như sau:

1. Chi phí nhân công trong dự toán xây dựng công trình Phần xây dựng (bổ sung) được nhân với hệ số điều chỉnh như sau:

a) Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột: $K^{DC}_{NCXD} = 0,911$

b) Các khu vực còn lại : $K^{DC}_{NCXD} = 0,866$

2. Chi phí máy thi công trong dự toán xây dựng công trình Phần xây dựng (bổ sung) được nhân với hệ số điều chỉnh như sau:

a) Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột: $K^{DC}_{MTCXD} = 0,966$

b) Các khu vực còn lại : $K^{DC}_{MTCXD} = 0,949$ ”

3. Điều 4 được sửa đổi như sau:

“**Điều 4.** Điều chỉnh chi phí nhân công trong các Bộ đơn giá xây dựng công trình: Phần thí nghiệm điện đường dây và Trạm biến áp; Phần thí nghiệm vật liệu, cấu kiện và kết cấu xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk tại các Quyết định số 28/2010/QĐ-UBND, số 29/2010/QĐ-UBND ngày 14/10/2011 của UBND tỉnh như sau:

1. Chi phí nhân công trong dự toán xây dựng công trình Phần thí nghiệm điện đường dây và Trạm biến áp; Phần thí nghiệm vật liệu, cấu kiện và kết cấu xây dựng được nhân với hệ số điều chỉnh như sau:

a) Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột: $K^{DC}_{NCTNĐD-TBA} = K^{DC}_{NCTNVLXD} = 2,494$

b) Các khu vực còn lại: $K^{DC}_{NCTNĐD-TBA} = K^{DC}_{NCTNVLXD} = 2,369$ ”

4. Điều 5 được sửa đổi như sau:

“**Điều 5.** Điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong Bộ đơn giá xây dựng công trình: Phần lắp đặt truyền dẫn phát sóng truyền hình và truyền hình cáp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk tại Quyết định số 44/2011/QĐ-UBND ngày 21/12/2011 của UBND tỉnh như sau:

1. Chi phí nhân công trong dự toán xây dựng công trình Phần lắp đặt truyền dẫn phát sóng truyền hình và truyền hình cáp được nhân với hệ số điều chỉnh như sau:

a) Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột: $K^{DC}_{NCTDPSTH-THC} = 1,074$

b) Các khu vực còn lại : $K^{DC}_{NCTDPSTH-THC} = 1,021$

2. Chi phí máy thi công trong dự toán xây dựng công trình Phần lắp đặt truyền dẫn phát sóng truyền hình và truyền hình cáp được nhân với hệ số điều chỉnh như sau:

a) Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột: $K^{DC}_{MTCCTDPSTH-THC} = 1,016$

b) Các khu vực còn lại : $K^{DC}_{MTC TDPSTH-THC} = 1,004$ "

5. Điều 6 được sửa đổi như sau:

“Điều 6. Điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong Đơn giá dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường tỉnh trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk tại Quyết định số 42/2012/QĐ-UBND ngày 21/12/2012 của UBND tỉnh như sau:

1. Chi phí nhân công trong dự toán dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường tỉnh lập theo đơn giá Đơn giá dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường tỉnh được nhân với hệ số điều chỉnh như sau:

a) Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột: $K^{DC}_{NCQLBĐT XĐT} = 1,074$

b) Các khu vực còn lại : $K^{DC}_{NCQLBĐT XĐT} = 1,021$

2. Chi phí máy thi công trong dự toán dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường tỉnh lập theo đơn giá Đơn giá dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường tỉnh được nhân với hệ số điều chỉnh như sau:

a) Khu vực thành phố Buôn Ma Thuột: $K^{DC}_{MTCQLBĐT XĐT} = 1,014$

b) Các khu vực còn lại : $K^{DC}_{MTCQLBĐT XĐT} = 1,004$ "

6. Việc điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong các Bộ đơn giá dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk tại các Quyết định: số 36/2009/QĐ-UBND, số 37/2009/QĐ-UBND, số 38/2009/QĐ-UBND, số 39/2009/QĐ-UBND, số 40/2009/QĐ-UBND, số 41/2009/QĐ-UBND ngày 18/12/2009 của UBND tỉnh, thực hiện theo Điều 3 của Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND ngày 12/02/2015 của UBND tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Những dự án đầu tư xây dựng đang lập hoặc đã lập nhưng chưa được cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư phê duyệt thì tổng dự toán, dự toán công trình được áp dụng hệ số điều chỉnh dự toán xây dựng công trình theo Quyết định này.

2. Những công trình, hạng mục công trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt tổng dự toán, dự toán nhưng chưa tổ chức lựa chọn nhà thầu thì chủ đầu tư điều chỉnh lại tổng dự toán, dự toán theo hệ số điều chỉnh dự toán xây dựng công trình của Quyết định này và thực hiện việc điều chỉnh theo quy định hiện hành.

3. Đối với các gói thầu đã ký hợp đồng xây dựng trước thời điểm có hiệu lực của Quyết định này thì thực hiện theo nội dung hợp đồng đã được ký kết.

4. Các nội dung khác không nêu trong Quyết định này thì thực hiện theo Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND ngày 12/02/2015 của UBND tỉnh về điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong các Bộ đơn giá do UBND tỉnh công bố trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Điều 3. Giao Sở Xây dựng chủ trì và phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan ở tỉnh tổ chức triển khai Quyết định này, theo dõi, kiểm tra và định kỳ 06 tháng, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06/8/2015;

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan ở tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và tổ chức và cá nhân có liên quan, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Nghị